



Khởi động

GIÚP CHIM XÂY TỔ



Đến bài mới

1

2

3

4

5



Win!

1. Cổ cao cao, cẳng cao cao
Chân đen cánh trắng vào đồng xanh
Cảnh quê thêm bức tranh
Sao đành chịu t... h như mỗi?

A. Con cú

B. Con cò

C. Con quạ

D. Con chim sâu



2. Chim gì biểu tượng hòa bình thế gian



A. Con công

C. Chim én

B. Con hạc

D. Chim bồ câu



3. Bé tở teo

Rất hay ăn

Tiền

Quả



A. Chim công

C. Chim chích bông

B. Chim sâu

D. Chim én

ANGRY BIRDS



4. Chim gì mỏ gỗ rất hăng
Bắt sâu bọ cho lòng sạch cây?



A. Chim cánh cụt

C. Chim én

C. Chim chào mào

ANGRY BIRDS

D. Chim gõ kiến



Chim gì bắt chước rất hay
Dạy nó nói được tiến, lùi, tiếng Tàu?



A. Con quạ

B. Con vẹt

C. Con cú

D. Con cò



ANGRY BIRDS™



Bài 9: Vè chim

Tiết 1 + 2



Yêu cầu cần đạt

- Đọc đúng các từ ngữ khó, đọc rõ ràng
- Biết ngắt giọng phù hợp với nhịp thơ
- Hiểu nội dung bài: Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người.



Tiết 1: Đọc





Về chim

Đọc mẫu

Hay chạy lon xon

Là gà mới nở

Vừa đi vừa nhảy

Là em sáo xinh

Hay nói linh tinh

Là con liều điều

Hay nghịch hay tếu

Là cậu chìa vôi

Hay chao đớp mồi

Là chim chèo bẻo

Tính hay mách lẻo

Thím khách trước nhà

Hay nhặt lân la

Là bà chim sẻ

Có tình có nghĩa

Là mẹ chim sâu

Giục hè đến mau

Là cô tu hú

Nhấp nhem buồn ngủ

Là bác cú mèo...

(Đồng dao)



Về chim

Độc nối tiếp câu

Hay chạy lon xon /

Là gà mới nở /

Vừa đi vừa nhảy /

Là em sáo xinh /

Hay nói linh tinh /

Là con liều điều /

Hay nghịch hay tếu /

Là cậu chìa vôi /

Hay chao đớp mồi /

Là chim chào bẻo /

Tính hay mách lẻo /

Thím khách trước nhà /

Hay nhặt lân la /

Là bà chim sẻ /

Có tình có nghĩa /

Là mẹ chim sâu /

Giục hè đến mau /

Là cô tu hú /

Nhấp nhem buồn ngủ /

Là bác cú mèo. //

(Đồng dao)

Luyện đọc từ
khó



lon xon



liều điều



chèo bẻo



mách lẻo



nhấp nhem

Giải nghĩa từ

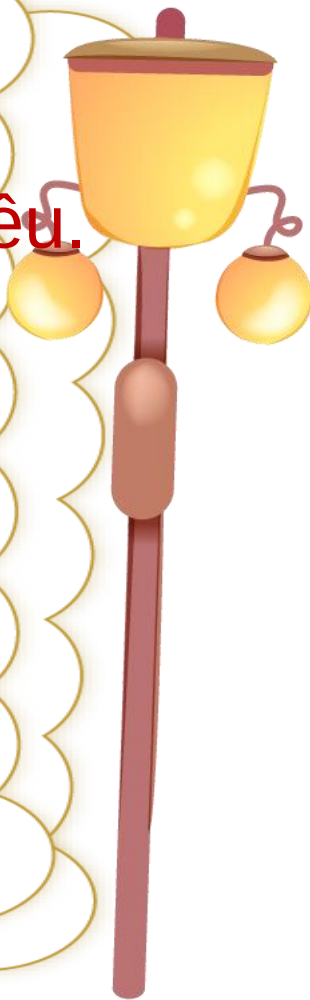


(Chạy) lon xon: **dáng chạy nhanh và trông rất đáng yêu.**

tếu : **hành động, lời nói vui nhộn, cố tình gây cười**

(Nhặt) lân la **nhặt loanh quanh không đi xa**

Nhấp nhem : **(mắt) lúc nhắm lúc mở**





Luyện đọc câu dài



Hay chạy lon xon/
Là gà mới nở//
Vừa đi vừa nhẩy/
Là em sáo xinh//





Về chim

Đọc theo
nhóm

Hay chạy lon xon

Là gà mới nở

Vừa đi vừa nhảy

Là em sáo xinh

Hay nói linh tinh

Là con liều điều

Hay nghịch hay tếu

Là cậu chìa vôi

Hay chao đớp mồi

Là chim chèo bẻo

Tính hay mách lẻo

Thím khách trước nhà

Hay nhặt lân la

Là bà chim sẻ

Có tình có nghĩa

Là mẹ chim sâu

Giục hè đến mau

Là cô tu hú

Nhấp nhem buồn ngủ

Là bác cú mèo...

(Đồng dao)



Về chim

Đọc toàn
bài

Hay chạy lon xon

Là gà mới nở

Vừa đi vừa nhảy

Là em sáo xinh

Hay nói linh tinh

Là con liều điều

Hay nghịch hay tếu

Là cậu chìa vôi

Hay chao đớp mồi

Là chim chèo bẻo

Tính hay mách lẻo

Thím khách trước nhà

Hay nhặt lân la

Là bà chim sẻ

Có tình có nghĩa

Là mẹ chim sâu

Giục hè đến mau

Là cô tu hú

Nhấp nhem buồn ngủ

Là bác cú mèo...

(Đồng dao)

Tiết 2

**Trả lời
câu hỏi**



1. Tên các loài chim được nhắc đến trong bài:
gà, sáo, liều điều, chìa vôi, chèo bẻo, chim khách,
sẻ, chim sâu, tu hú, cú mèo.



Chim gì
vừa đi vừa
nhảy



Chim gì
hay
nói linh
tinh

Chim gì hay
chao đóp
mồi

Chim gì hay
nghịch hay
tếu



Về chim

Hay chạy lon xon

Là gà mới nở

Vừa đi vừa nhảy

Là em sáo xinh

Hay nói linh tinh

Là con liều điều

Hay ngịch hay tếu

Là cậu chìa vôi

Hay chao đớp mồi

Là chim chèo bẻo

3. Tìm từ ngữ chỉ hoạt động của các loài chim?

Tính hay mách lẻo

Thím khách trước nhà

Hay nhặt lân la

Là bà chim sẻ

Có tình có nghĩa

Là mẹ chim sâu

Giục hè đến mau

Là cô tu hú

Nhấp nhem buồn ngủ

Là bác cú mèo...

(Đồng dao)

**Luyện
đọc lại**



Học thuộc 8 dòng đầu

Hay [redacted] n

Là gà [redacted]

Vừa [redacted]

Là [redacted]

Hay [redacted]

Là [redacted]

Hay [redacted] u

Là [redacted]

Học thuộc 8 dòng đầu

[redacted] y lon xon

[redacted] i nở

[redacted] a nhảy

[redacted] o xinh

[redacted] i linh tinh

[redacted] u điều

[redacted] n hay tếu

[redacted] i chìa vôi

**Luyện tập
theo văn
bản đọc**



1. Tìm những từ ngữ chỉ người được dùng để gọi các loài chim dưới đây:

bác cú mèo

em sáo xinh

cậu chìa vôi

cô tu hú

2. Đặt một câu với từ ngữ ở bài tập trên.

VD:

B

có đôi mắt rất tinh. → nêu đặc điểm

C

đang bay đi kiếm mồi. → nêu hành động

Vận dụng, trải nghiệm:

Hôm nay, em đã học những nội dung gì?

Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?



Yêu cầu cần đạt

- Đọc đúng các từ ngữ khó, đọc rõ ràng
- Biết ngắt giọng phù hợp với nhịp thơ
- Hiểu nội dung bài: Một số loài chim cũng có đặc điểm, tính nết giống như con người.





I Like
you.

Định hướng tiếp theo:

- Về nhà đọc và trả lời câu hỏi cho người thân nghe.
- Chuẩn bị bài Nói và nghe: Kể chuyện Cảm ơn họa mi; Viết chữ hoa U, Ư.





**Chúc các con
Chăm ngoan, học giỏi**

